

Long An, ngày 30 tháng 01 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM

Tổ chức niêm yết: CÔNG TY CP CHẾ BIẾN HÀNG XK LONG AN (LAFOOCO)

Mã chứng khoán: LAF

Địa chỉ trụ sở chính: 81B Quốc lộ 62, phường 2, TP Tân An, tỉnh Long An.

Điện thoại: (84-272) 3823900 Fax: (84-272) 3826735

Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Phan Ngọc Sơn**, chức vụ: Tổng Giám đốc

Loại thông tin công bố: ☒ 24 giờ; ☐ bất thường; ☐ theo yêu cầu; ☐ định kỳ.

Nội dung công bố thông tin:

Công ty Cổ phần Chế Biến Hàng Xuất Khẩu Long An công bố thông tin: Báo cáo tình hình quản trị Công Ty năm 2022

Thông tin này đã công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại: www.lafooco.vn

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã công bố.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu VT; TKCT.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

TỔNG GIÁM ĐỐC



PHAN NGỌC SƠN

Số: 0H...../CK.2023

Long An, ngày 30 tháng 01 năm 2023

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2022)****Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ Phần Chế Biến Hàng Xuất Khẩu Long An
- Địa chỉ trụ sở chính: 81B, Quốc lộ 62, phường 2, Tp Tân An, Long An
- Điện thoại: 0272 3821501, Fax: 0272 3821936, Website: www.lafooco.vn
- Vốn điều lệ: 147.280.190.000 đồng
- Mã chứng khoán: LAF
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát, Tổng giám đốc/Giám đốc và có Tiểu ban Kiểm toán nội bộ thuộc Hội Đồng Quản Trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Trong năm 2022, Công ty tổ chức 01 phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022. Thông tin về Nghị quyết ĐHĐCĐ như sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ.ĐHĐCĐ.LAF	20/04/2022	Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2022 thông qua: + Báo cáo của HĐQT và Ban điều hành về hoạt động SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2021; + Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 và Báo cáo của BKS về hoạt động giám sát năm 2021; + Kế hoạch SXKD và phương án phân phối lợi nhuận năm 2022; + Ủy quyền HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022; + Thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu; + Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2022; + Miễn nhiệm 2 thành viên Ban kiểm soát theo đơn từ nhiệm kể từ ngày 20/04/2022; + Bổ nhiệm bổ sung 2 thành viên Ban kiểm soát cho nhiệm kỳ VIII (2020-2025).

II. Hội đồng Quản trị (HĐQT):

1. Thông tin về thành viên HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/Không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Văn Khải	Chủ tịch	29/05/2020	
2	Nguyễn Thái Hạnh Linh	T.V độc lập	29/05/2020	
3	Phan Ngọc Sơn	T.V điều hành	29/05/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Trong năm 2022 các cuộc họp HĐQT được tổ chức dưới hình thức họp trực tiếp kết hợp trực tuyến hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Thông tin về các cuộc họp HĐQT như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Văn Khải	Chủ tịch	09/09	100	
2	Nguyễn Thái Hạnh Linh	T.V độc lập	09/09	100	
3	Phan Ngọc Sơn	T.V điều hành	09/09	100	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Hội đồng Quản trị giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc sâu sát, khách quan và minh bạch. Ngoài ra, Hội đồng Quản trị xây dựng chiến lược, kế hoạch trung hạn và định hướng cho Ban Tổng Giám đốc nhằm phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trong quá trình điều hành, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng qui định của pháp luật, điều lệ của Công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của HĐQT.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty gồm 3 tiểu ban: Tiểu ban nhân sự và tiền lương, Tiểu ban pháp chế và chiến lược phát triển, Tiểu ban kiểm toán nội bộ (KTNB). Các tiểu ban của HĐQT hoạt động theo nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ, Quy chế quản trị Công Ty, nghị quyết Hội đồng quản trị số 03/NQ-HĐQT. LAF.2015 ngày 25/04/2015, Nghị quyết 11/NQ-HĐQT. LAF.2022 ngày 01/11/2022.

Các tiểu ban thường xuyên thu thập thông tin, đánh giá, báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cho Hội đồng Quản trị. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp khả thi về chiến lược phát triển, đầu tư tài chính, nhân sự, lao động và tư vấn pháp lý cho Công ty.

Trong năm 2022 hoạt động của các tiểu ban cụ thể như sau:

4.1 Tiểu ban nhân sự và tiền lương:

- Tham mưu cho HĐQT về các vấn đề liên quan đến hoạt động quản trị nhân sự của Công Ty;
- Xây dựng chiến lược phát triển nhân sự của Công Ty trong từng thời kỳ;
- Hoàn thiện chính sách lương, thưởng và các chính sách phúc lợi khác của Công Ty;

4.2 Tiểu ban pháp chế và chiến lược phát triển:

- Đề xuất, tư vấn, đóng góp xây dựng các Kế hoạch phát triển SXKD của Công ty;

- Tư vấn pháp lý về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh – đầu tư của Công ty đối với các dự án, hợp đồng xin ý kiến phê duyệt của HĐQT;

- Thẩm định, góp ý kiến đối với các đề xuất liên quan sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị, Quy chế tài chính của Công ty;

4.3 Tiểu ban kiểm toán nội bộ (KTNB):

- Giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty;

- Giám sát việc tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ Công ty và việc thực hiện theo các Nghị quyết đã được phê duyệt của HĐQT, Tổng Giám Đốc và Các cấp quản lý;

- Thẩm tra các báo cáo tài chính riêng của Công ty;

5. Các nghị quyết của Hội đồng Quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/QĐ	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-HĐQT.LAF.2022	25/01/2022	
+ Thống nhất giao dịch của Công ty với người có liên quan.			
02	02/NQ-HĐQT.LAF.2022	21/02/2022	
+ Thống nhất ngày đăng ký cuối cùng 16/03/2022 và dự kiến ngày tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2022.			
03	03/NQ-HĐQT.LAF.2022	17/03/2022	
+ Thống nhất nguồn tài trợ tín dụng tại Ngân hàng TNHH MTV Hong Leong Việt Nam để phục vụ SXKD năm 2022.			
04	04/NQ-HĐQT.LAF.2022	17/03/2022	
+ Thống nhất nguồn tài trợ tín dụng tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - CN Sở Giao Dịch để phục vụ SXKD năm 2022.			
05	05/NQ-HĐQT.LAF.2022	17/03/2022	
+ Thống nhất nguồn tài trợ tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - CN TP HCM để phục vụ SXKD năm 2022.			
06	06/NQ-HĐQT.LAF.2022	24/03/2022	
+ Thông qua báo cáo hoạt động SXKD năm 2021 để trình Đại hội cổ đông thường niên 2022; + Thông qua kế hoạch SXKD năm 2022; + Thông qua các nội dung, tờ trình biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên 2022.			
07	07/NQ-HĐQT.LAF.2022	11/05/2022	
+ Thống nhất triển khai phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và theo chương trình lựa chọn cho CBCNV (Esop);			
08	08/NQ-HĐQT.LAF.2022	03/06/2022	
+ Thông qua việc đầu tư mua sắm MMTB phục vụ SXKD năm 2022			
09	09/NQ-HĐQT.LAF.2022	28/06/2022	
+ Đồng ý chọn Công ty Ernst & Young Việt Nam là Công ty kiểm toán báo cáo tài chính 2022.			
10	10/NQ-HĐQT.LAF.2022	20/07/2022	
+ Thông qua việc đầu tư mua sắm MMTB phục vụ SXKD năm 2022			
11	11/NQ-HĐQT.LAF.2022	01/11/2022	
+ Thông qua Kết quả SXKD 9 tháng năm 2022, Quy chế kiểm toán nội bộ và thay đổi sơ đồ tổ chức Công Ty.			

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/Không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ngô Thị Kim Phụng	Trưởng BKS	29/05/2020 -> 20/04/2022	Cử nhân
2	Đinh Thị Hải Yến	T.V BKS	29/05/2020 -> 20/04/2022	Cử nhân
3	Nguyễn Kim Lân	Trưởng BKS (*)	29/05/2020	Cử nhân
4	Phạm Minh Tú	T.V BKS	20/04/2022	Thạc sỹ
5	Huỳnh Thị Tuyết Mai	T.V BKS	20/04/2022	Cử nhân

(*) Ngày 20/04/2022 Ông Nguyễn Kim Lân được bầu chọn giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ VIII (2020-2025) thay cho Bà Ngô Thị Kim Phụng đã từ nhiệm.

2. Các cuộc họp của Tiểu Ban kiểm toán nội bộ:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ngô Thị Kim Phụng	4/10	40	Từ nhiệm
2	Đinh Thị Hải Yến	4/10	40	Từ nhiệm
3	Nguyễn Kim Lân	10/10	100	
4	Phạm Minh Tú	6/10	60	Bổ nhiệm
5	Huỳnh Thị Tuyết Mai	6/10	60	Bổ nhiệm

3. Hoạt động giám sát của Ban KS đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông:

- Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động giám sát thường xuyên, định kỳ hàng Quý đối với Bộ máy điều hành đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động nội bộ công ty. Ban Kiểm soát đánh giá Công ty chấp hành đầy đủ các quy định về việc công bố thông tin, kiểm toán và thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính theo đúng quy định của luật chứng khoán và công ty niêm yết.

- Các cuộc họp của HĐQT được triệu tập và tổ chức đúng theo qui định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Các thành viên HĐQT tham gia hoặc ủy quyền tham dự đầy đủ, đúng luật.

- Các Nghị quyết của HĐQT đều bám sát vào tình hình thực tế hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra và diễn biến tình hình thị trường, từ đó thực hiện tốt chức năng quản trị và định hướng cho hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

- Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo lợi ích của hợp pháp của Công ty và cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Trong năm 2022 Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp, cộng tác của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban trong Công ty, được cung cấp đầy đủ thông tin về các vấn đề cần xem xét, kiểm tra.

- Các cuộc họp HĐQT đều có sự tham gia của Ban kiểm soát, tài liệu họp và các Nghị quyết của HĐQT được cung cấp kịp thời, đầy đủ cho Ban kiểm soát theo đúng qui định.

- Ban kiểm soát cũng nhiều lần đưa ý kiến góp ý đối với công tác quản trị doanh nghiệp của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, từ đó góp phần cùng Ban điều hành giải quyết các khó khăn phát sinh.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không.

IV. Ban điều hành công ty:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Phan Ngọc Sơn	Tổng giám đốc	10/10/1964	Cử nhân	25/07/2018
2	Huỳnh Thị Ngọc Mỹ	Phó Tổng GĐ	09/03/1972	Cử nhân	26/04/2019

V. Kế Toán Trưởng:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Dư Trường Linh	Kế toán trưởng	20/06/1979	Cử nhân	26/04/2019

VI. Đào tạo về quản trị Công Ty:

1. Khóa đào tạo dành cho cán bộ quản lý: không có
2. Khóa đào tạo về qui chế công bố thông tin và qui chế niêm yết cho cán bộ công bố thông tin: Không có.

VII. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: đính kèm tại Phụ Lục 01 của Báo cáo này
2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ đã được HĐQT Công Ty thông qua tại Nghị Quyết số 01/NQ-HĐQT.LAF.2022. Các giao dịch đã thực hiện trong kỳ gồm:

S t t	Tên tổ chức/cá nhân (*)	Mối quan hệ liên quan đến Công Ty	Thời điểm giao dịch với Công Ty	Nội dung số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công Ty CP Tập Đoàn Pan	Công ty mẹ	Năm 2022	Hợp đồng vay; trị giá: 50.000.000.000 VNĐ Lãi vay; trị giá: 742.882.192 VND Chi trả hộ; trị giá: 38.745.000 VND	
2	Công Ty CP Thực phẩm Sao Ta (FMC)	NCLQ của NNB	Năm 2022	Bán hàng hóa; trị giá: 168.686.064 VNĐ	
3	Công ty CP Thực phẩm PAN	NCLQ của NNB	Năm 2022	Bán hàng hóa; trị giá: 1.832.222 VNĐ Mua dịch vụ; trị giá: 121.851.852 VNĐ	
4	Công ty CP Cà phê Golden Beans	NCLQ của NNB	Năm 2022	Bán hàng hóa; trị giá: 11.050.000 VNĐ Mua hàng hóa; trị giá: 1.603.907.352 VNĐ Hợp đồng vay; trị giá: 10.000.000.000 VNĐ Lãi vay; trị giá: 121.561.643 VND	

(*) Thông tin về số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ vui lòng xem tại Danh sách người có liên quan được đính kèm tại Phụ Lục 01 của Báo cáo

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Đã nêu tại mục VII.2

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ được đính kèm tại Phụ Lục số 02 của Báo cáo này

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thị Ngọc Phương	Mẹ vợ người nội bộ	175.000	1.19%	173.000	1.17%	Bán

3. Các giao dịch khác: không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:

- Như trên;
- P. TCHC; Lưu Thư ký công ty.
- HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN VĂN KHẢI

PHỤ LỤC SỐ 01
DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CTY CP CHẾ BIẾN HÀNG XK LONG AN

(Đính kèm báo cáo quản trị năm 2022)

(Theo mẫu tại mục VII.1 Phụ lục V Ban hành kèm theo Thông Tư số 96/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Trưởng Bộ Tài Chính)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/Quan hệ	Số, Ngày cấp, Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công Ty
A	Người có liên quan là tổ chức								
1	Công ty CP Tập Đoàn Pan			GCNĐKKD: 0301472704 Long An	Lô A1-9 Đường VL3, KCN Vĩnh Lộc 2, Xã Long Hiệp, Huyện Bến Lức, Long An				Công ty mẹ
2	Công ty CP XNK Thủy Sản Bến Tre (ABT)			1300376365 10/06/2013 Bến Tre	Ấp 9, xã Tân Thạch, Châu Thành, Bến Tre				NCLQ của Chủ tịch HĐQT
3	Công ty CP Cà phê Golden Beans			0314681060 16/10/2017 TP HCM	497/23 Sư Vạn Hạnh, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh				NCLQ của Chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS
4	Công Ty CP Thủy Sản 584 Nha Trang			4200636551 02/03/2006 Khánh Hòa	584 Lê Hồng Phong, Nha Trang, Khánh Hòa				NCLQ của Chủ tịch HĐQT và TV HĐQT
5	Công Ty CP Thực phẩm Sao Ta (FMC)			2200208753 19/12/2002 Sóc Trăng	Km 2132 Quốc Lộ 1A Phường 2, TP Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng				NCLQ của Chủ tịch HĐQT
6	Công ty CP Thực phẩm PAN			0313041011 19/01/2015 TP HCM	Khu CN Vĩnh Lộc 2, xã Long Hậu, Bến Lức, Long An				NCLQ của TV HĐQT

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/Quan hệ	Số, Ngày cấp , Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công Ty
B	Người có liên quan là cá nhân								
1	Nguyễn Văn Khải		CT. HĐQT						
1.01	Nguyễn Văn Quế								Bố của CT HDQT
1.02	Ngô Thị Hảo								Mẹ của CT HDQT
1.03	Lâm Xuân								Bố Vợ của CT HDQT
1.04	Tô Nhị								Mẹ Vợ của CT HDQT
1.05	Nguyễn Thị Kim Phụng								Chị của CT HDQT
1.06	Nguyễn Văn Thành								Anh của CT HDQT
1.07	Nguyễn Văn Quang								Anh của CT HDQT
1.08	Nguyễn Thị Kim Loan								Em của CT HDQT

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/Quan hệ	Số, Ngày cấp, Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công Ty
1.09	Nguyễn Thị Kim Hoa								Em của CT HDQT
1.10	Nguyễn Văn Hiến								Em của CT HDQT
1.11	Nguyễn Thị Kim Kiều								Em của CT HDQT
1.12	Lâm Thị Mỹ Phượng								Vợ của CT HDQT
1.13	Nguyễn Văn Trí								Con của CT HDQT
1.14	Nguyễn Trí Dũng								Con của CT HDQT
1.15	Đỗ Khắc Dũng								Anh rể của CT HDQT
1.16	Trần Thị Kim Hà								Chị Dâu của CT HDQT
1.17	Trần Minh Bằng								Em rể của CT HDQT

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/Quan hệ	Số, Ngày cấp, Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công Ty
1.18	Dương Minh Hồng								Em rể của CT HDQT
1.19	Nguyễn Thị Hồng Yến								Em Dâu của CT HDQT
1.20	Trần Thị Bình Minh								Chị Dâu của CT HDQT
2	Nguyễn Thái Hạnh Linh		TV. HĐQT						
2.01	Nguyễn Văn Hạnh								Bố ruột của TV HĐQT
2.02	Thái Thị Bích Vân								Mẹ ruột của TV HĐQT
2.03	Nguyễn Thái Vân Trang								Em ruột của TV HĐQT
3	Phan Ngọc Sơn		TV. HĐQT						
			TGD						
3.01	Phan Thị Khánh								Chị ruột của TV HĐQT kiêm TGD
3.02	Phan Ngọc Niệm								Anh ruột của TV HĐQT kiêm TGD

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/Quan hệ	Số, Ngày cấp , Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công Ty
3.03	Phan Ngọc Thạch								Anh ruột của TV HĐQT kiêm TGD
3.04	Phan Thị Hồng Hoa								Chị ruột của TV HĐQT kiêm TGD
3.05	Phan Thị Mỹ Lợi								Chị ruột của TV HĐQT kiêm TGD
3.06	Phan Thị Hồng Lan								Chị ruột của TV HĐQT kiêm TGD
3.07	Phan Thị Thanh Loan								Chị ruột của TV HĐQT kiêm TGD
3.08	Phan Thị Thanh Hương								Chị ruột của TV HĐQT kiêm TGD
3.09	Trần Võ Thị Mỹ Hà								Vợ của TV HĐQT kiêm TGD
3.10	Phan Ngọc Như Quỳnh								Con ruột của TV HĐQT kiêm TGD
3.11	Phan Ngọc Xuân Quỳnh								Con ruột của TV HĐQT kiêm TGD
3.12	Võ Thị Sáu								Chị Dâu của TV HĐQT kiêm TGD

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/Quan hệ	Số, Ngày cấp, Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công Ty
3.13	Lê Thương								Anh rể của TV HĐQT kiêm TGD
3.14	Nguyễn Thị Hoa Sen								Chị Dâu của TV HĐQT kiêm TGD
3.15	Nguyễn Đình Anh								Anh Rể của TV HĐQT kiêm TGD
3.16	Võ Thị Hồng Nhạn								Mẹ Vợ của TV HĐQT kiêm TGD
3.17	Trần Tài								Anh Rể của TV HĐQT kiêm TGD
4	Nguyễn Kim Lân		Trưởng BKS						
4.01	Trần Nguyễn Ngọc Trang								Vợ của Trưởng BKS
4.02	Nguyễn Đức Minh								Bố ruột của Trưởng BKS
4.03	Trần Thị Ánh Hồng								Mẹ ruột của Trưởng BKS
4.04	Nguyễn Kim Long								Anh ruột của Trưởng BKS

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/Quan hệ	Số, Ngày cấp, Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công Ty
4.05	Trần Ngọc Thạch								Bố vợ của Trưởng BKS
4.06	Nguyễn Huyền Linh								Mẹ vợ của Trưởng BKS
5	Phạm Minh Tú		TV. BKS			20/04/2022			
5.01	Bùi Hải Ngọc								Vợ của TV BKS
5.02	Nguyễn Thị Anh Thư								Mẹ đẻ của TV BKS
5.03	Phạm Thị Tú Anh								Em gái của TV BKS
5.04	Bùi Ngọc Dũng								Bố vợ của TV BKS
5.05	Trần Thị Thanh Hương								Mẹ vợ của TV BKS
6	Huỳnh Thị Tuyết Mai		TV. BKS			20/04/2022			
6.01	Huỳnh Văn Thường								Cha ruột của TV BKS
6.02	Huỳnh Thị Kiềm								Mẹ ruột của TV BKS
6.03	Huỳnh Thị Kiều								Chị ruột của TV BKS
6.04	Huỳnh Văn Hoàng								Anh rể của TV BKS
6.05	Huỳnh Đức Lập								Em ruột của TV BKS
6.06	Nguyễn Hoàng Kim Yến								Em dâu của TV BKS
6.07	Lê Thị Hoa								Mẹ chồng của TV BKS

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/Quan hệ	Số, Ngày cấp, Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công Ty
6.08	Phan Tuấn Bình								Chồng của TV BKS
6.09	Phan Huỳnh Nhật Trường								Con của TV BKS
6.10	Phan Huỳnh Nhật Minh								Con của TV BKS
7	Huỳnh Thi Ngọc Mỹ		Phó TGĐ						
7.01	Trương Thị Nghĩa								Mẹ ruột của Phó TGĐ
7.02	Huỳnh Thị Hoa								Chị ruột của Phó TGĐ
7.03	Huỳnh Văn Thưởng								Anh ruột của Phó TGĐ
7.04	Huỳnh Văn Thức								Anh ruột của Phó TGĐ
7.05	Huỳnh Công Trình								Anh ruột của Phó TGĐ
7.06	Huỳnh Thị Hiền								Chị ruột của Phó TGĐ
7.07	Huỳnh Tấn Hậu								Anh ruột của Phó TGĐ
7.08	Huỳnh Thị Trang								Chị ruột của Phó TGĐ
7.09	Huỳnh Tấn Khanh								Em ruột của Phó TGĐ
7.10	Nguyễn Văn Thanh								Chồng của Phó TGĐ
7.11	Nguyễn Huỳnh Trân								Con của Phó TGĐ
7.12	Nguyễn Huỳnh Trọng								Con của Phó TGĐ
7.13	Nguyễn Thị Xiết								Em dâu của Phó TGĐ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/Quan hệ	Số, Ngày cấp, Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công Ty
7.14	Huỳnh Thị Kiểm								Chị Dâu của Phó TGĐ
7.15	Ngô Quốc Cường								Anh Rể của Phó TGĐ
8	Dư Trường Linh		KTT						
8.01	Dư Đệ								Bố ruột của KTT
8.02	Dư Thị Chi Lan								Chị ruột của KTT
8.03	Lê Tấn Tài								Anh rể của KTT
8.04	Dư Trường Lợi								Anh ruột của KTT
8.05	Đặng Yến Ly								Chị dâu của KTT
8.06	Dư Hồng Lan								Em ruột của KTT
8.07	Trần Công Mẫn								Em rể của KTT
8.08	Dư Trường Long								Em ruột của KTT
8.09	Lê Thị Kim Tính								Em dâu của KTT
8.10	Dư Trường Lộc								Em ruột của KTT
8.11	Nguyễn Hồng Loan								Em dâu của KTT

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/Quan hệ	Số, Ngày cấp , Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công Ty
8.12	Lưu Việt Phương Tâm								Vợ của KTT
8.13	Dư Việt Hồng								Con của KTT
8.14	Dư Việt Phúc								Con của KTT
8.15	Lưu Quốc Thẩm								Bố vợ của KTT
8.16	Nguyễn Thị Ngọc Phương								Mẹ vợ của KTT
9	Trương Thị Phương Linh		Người phụ trách QTCT						
9.01	Trương Quốc Đông								Anh ruột của Người PT QTCT
9.02	Nguyễn Thị Bạch Thử								Chị dâu của Người PT QTCT
9.03	Trương Thị Thanh Loan								Chị ruột của Người PT QTCT
9.04	Bùi Văn Huỳnh								Anh rể của Người PT QTCT
9.05	Trương Thị Kim Dung								Chị ruột của Người PT QTCT
9.06	Trương Thị Thanh Thúy								Chị ruột của Người PT QTCT

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/Quan hệ	Số, Ngày cấp, Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công Ty
9.07	Trần Tuấn Kiệt								Anh rể của Người PT QTCT
9.08	Trương Quốc Thái								Anh ruột của Người PT QTCT
9.09	Nguyễn Thanh Cần								Chị dâu của Người PT QTCT
9.10	Trương Quốc Huy								Anh ruột của Người PT QTCT
9.11	Trương Quốc Quyền								Anh ruột của Người PT QTCT
9.12	Lê Thị Thùy Như								Chị dâu của Người PT QTCT

PHỤ LỤC SỐ 02

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm báo cáo quản trị năm 2022)

(Theo mẫu tại mục VIII.1 Phụ lục V Ban hành kèm theo Thông Tư số 96/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Trưởng Bộ Tài Chính)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoản	Chức vụ tại Cty (mối liên hệ với TV chủ chốt cty)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN KHẢI		Chủ Tịch HĐQT Công Ty					0		
1.01	Nguyễn Văn Quế		Bố					0		
1.02	Ngô Thị Hào		Mẹ					0		
1.03	Lâm Xuân		Bố Vợ					0		
1.04	Tô Nhị		Mẹ Vợ					0		
1.05	Nguyễn Thị Kim Phụng		Chị					0		
1.06	Nguyễn Văn Thành		Anh					0		
1.07	Nguyễn Văn Quang		Anh					0		
1.08	Nguyễn Thị Kim Loan		Em					0		
1.09	Nguyễn Thị Kim Hoa		Em					0		
1.10	Nguyễn Văn Hiến		Em					0		
1.11	Nguyễn Thị Kim Kiều		Em					0		
1.12	Lâm Thị Mỹ Phượng		Vợ					0		
1.13	Nguyễn Văn Trí		Con					0		
1.14	Nguyễn Trí Dũng		Con					0		
1.15	Đỗ Khắc Dũng		Anh rể					0		
1.16	Trần Thị Kim Hà		Chị Dâu					0		
1.17	Trần Minh Bằng		Em rể					0		
1.18	Dương Minh Hồng		Em rể					0		
1.19	Nguyễn Thị Hồng Yến		Em Dâu					0		
1.20	Trần Thị Bình Minh		Chị Dâu					0		
1.21	Cty CP XNK Thủy Sản Bến Tre (ABT)		Chủ tịch HĐQT	1300376365	10/06/2013	Bến Tre	Ấp 9, xã Tân Thạch, Châu Thành, Bến Tre	0		
1.22	Cty CP Thủy Sản 584 Nha Trang		Phó Chủ tịch HĐQT	4200636551	02/03/2006	Khánh Hòa	584 Lê Hồng Phong, Nha Trang, Khánh Hòa	0		

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (mối liên hệ với TV chủ chốt cty)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.23	Công Ty CP Thực phẩm Sao Ta (FMC)		TV HĐQT	2200208753	19/12/2002	Sóc Trăng	Km 2132 Quốc Lộ 1A Phường 2, TP Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng	0		
1.24	Công Ty CP Cà Phê Golden Beans		Chủ tịch HĐQT	0314681060	16/10/2017	TP HCM	13 Nguyễn Thiệp, P. bến Nghé, Quận 1, TP HCM	0		
2	NGUYỄN THÁI HẠNH LINH		Thành viên HĐQT Công Ty					200 CP	0.001%	
2.01	Nguyễn Văn Hạnh		Bố ruột					0		
2.02	Thái Thị Bích Vân		Mẹ ruột					0		
2.03	Nguyễn Thái Văn Trang		Em ruột					0		
2.04	Công ty CP Thực phẩm PAN		Phó TGĐ	0313041011	19/01/2015	TP. HCM	Khu CN Vĩnh Lộc 2, xã Long Hậu, Bến Lức, Long An	0		
2.05	Cty CP Thủy Sản 584 Nha Trang		TV HĐQT	4200636551	02/03/2006	Khánh Hòa	584 Lê Hồng Phong, Nha Trang, Khánh Hòa	0		
3	PHAN NGỌC SƠN		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Cty					0		
3.01	Phan Thị Khánh		Chị ruột					0		
3.02	Phan Ngọc Niệm		Anh ruột					0		
3.03	Phan Ngọc Thạch		Anh ruột					0		
3.04	Phan Thị Hồng Hoa		Chị ruột					0		
3.05	Phan Thị Mỹ Lợi		Chị ruột					0		
3.06	Phan Thị Hồng Lan		Chị ruột					0		
3.07	Phan Thị Thanh Loan		Chị ruột					0		
3.08	Phan Thị Thanh Hương		Chị ruột					0		
3.09	Trần Võ Thị Mỹ Hà		Vợ					0		
3.10	Phan Ngọc Như Quỳnh		Con ruột					0		
3.11	Phan Ngọc Xuân Quỳnh		Con ruột					0		
3.12	Võ Thị Sáu		Chị Dâu					0		
3.13	Lê Thương		Anh rể					0		
3.14	Nguyễn Thị Hoa Sen		Chị Dâu					0		
3.15	Nguyễn Đình Anh		Anh Rể					0		
3.16	Võ Thị Hồng Nhạn		Mẹ Vợ					0		
3.17	Trần Tài		Anh Rể					0		

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (mối liên hệ với TV chủ chốt cty)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	NGUYỄN KIM LÂN		T. Ban Kiểm Soát Cty					0		
4.01	Trần Nguyễn Ngọc Trang		Vợ					0		
4.02	Nguyễn Đức Minh		Bố ruột					0		
4.03	Trần Thị Ánh Hồng		Mẹ ruột					0		
4.04	Nguyễn Kim Long		Anh ruột					0		
4.05	Trần Ngọc Thạch		Bố vợ					0		
4.06	Nguyễn Huyền Linh		Mẹ vợ					0		
4.07	Công ty CP Cà phê Golden Beans		Trưởng BKS	225534408	27/04/2010	CA Khánh Hòa	37 D5, P25, Q. Bình Thạnh, TP HCM	0		
5	PHẠM MINH TÚ		T.V Ban Kiểm Soát Cty					0		
5.01	Bùi Hải Ngọc		Vợ					0		
5.02	Nguyễn Thị Anh Thư		Mẹ đẻ					0		
5.03	Phạm Thị Tú Anh		Em gái					0		
5.04	Bùi Ngọc Dũng		Bố vợ					0		
5.05	Trần Thị Thanh Hương		Mẹ vợ					0		
6	HUỲNH THỊ TUYẾT MAI		T.V Ban Kiểm Soát Cty					1,304	0.009%	
6.01	Huỳnh Văn Thường		Cha ruột					0		
6.02	Huỳnh Thị Kiêm		Mẹ ruột					0		
6.03	Huỳnh Thị Kiều		Chị ruột					0		
6.04	Huỳnh Văn Hoàng		Anh rể					0		
6.05	Huỳnh Đức Lập		Em ruột					0		
6.06	Nguyễn Hoàng Kim Yến		Em dâu					0		
6.07	Lê Thị Hoa		Mẹ chồng					0		
6.08	Phan Tuấn Bình		Chồng					0		
6.09	Phan Huỳnh Nhật Trường		Con					0		
6.10	Phan Huỳnh Nhật Minh		Con					0		
7	HUỲNH THỊ NGỌC MỸ		Phó Tổng Giám Đốc Cty					0		
7.01	Trương Thị Nghĩa		Mẹ ruột					0		
7.02	Huỳnh Thị Hoa		Chị ruột					0		
7.03	Huỳnh Văn Thường		Anh ruột					0		
7.04	Huỳnh Văn Thức		Anh ruột					0		

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (mỗi liên hệ với TV chủ chốt cty)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.05	Huỳnh Công Trình		Anh ruột					0		
7.06	Huỳnh Thị Hiền		Chị ruột					0		
7.07	Huỳnh Tấn Hậu		Anh ruột					0		
7.08	Huỳnh Thị Trang		Chị ruột					0		
7.09	Huỳnh Tấn Khanh		Em ruột					0		
7.10	Nguyễn Văn Thanh		Chồng					0		
7.11	Nguyễn Huỳnh Trân		Con					0		
7.12	Nguyễn Huỳnh Trọng		Con					0		
7.13	Nguyễn Thị Xiết		Em dâu					0		
7.14	Huỳnh Thị Kiểm		Chị Dâu					0		
7.15	Ngô Quốc Cường		Anh Rể					0		
8	DƯ TRƯỜNG LINH		Kế toán trưởng					0		
8.01	Dư Đệ		Bố ruột					0		
8.02	Dư Thị Chi Lan		Chị ruột					0		
8.03	Lê Tấn Tài		Anh rể					0		
8.04	Dư Trường Lợi		Anh ruột					0		
8.05	Đặng Yến Ly		Chị dâu					0		
8.06	Dư Hồng Lan		Em ruột					0		
8.07	Trần Công Mẫn		Em rể					0		
8.08	Dư Trường Long		Em ruột					0		
8.09	Lê Thị Kim Tính		Em dâu					0		
8.10	Dư Trường Lộc		Em ruột					0		
8.11	Nguyễn Hồng Loan		Em dâu					0		
8.12	Lưu Việt Phương Tâm		Vợ					0		
8.13	Dư Việt Hồng		Con					0		
8.14	Dư Việt Phúc		Con					0		
8.15	Lưu Quốc Thắm		Bố vợ					0		
8.16	Nguyễn Thị Ngọc Phương		Mẹ vợ					173,000	1.17%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (mối liên hệ với TV chủ chốt cty)	Số CMND /ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9	TRƯƠNG THỊ PHƯỢNG LINH		Người phụ trách quản trị Công Ty					5,000	0.034%	
9.01	Trương Quốc Đông		Anh ruột					0		
9.02	Nguyễn Thị Bạch Thử		Chị dâu					0		
9.03	Trương Thị Thanh Loan		Chị ruột					0		
9.04	Bùi Văn Huỳnh		Anh rể					0		
9.05	Trương Thị Kim Dung		Chị ruột					0		
9.06	Trương Thị Thanh Thúy		Chị ruột					0		
9.07	Trần Tuấn Kiệt		Anh rể					0		
9.08	Trương Quốc Thái		Anh ruột					0		
9.09	Nguyễn Thanh Cần		Chị dâu					0		
9.10	Trương Quốc Huy		Anh ruột					0		
9.11	Trương Quốc Quyền		Anh ruột					0		
9.12	Lê Thị Thùy Như		Chị dâu					0		